

TRANH VẼ GIA ĐÌNH – PHƯƠNG PHÁP CHẨN ĐOÁN QUAN HỆ LIÊN NHÂN CÁCH TRONG GIA ĐÌNH CỦA TRẺ

LÊ VĂN KHUYẾN

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế

Tóm tắt: Bài báo đề cập đến những tiêu chí diễn giải tranh vẽ gia đình với tư cách là một trong những phương pháp chẩn đoán quan hệ liên nhân cách của trẻ trong gia đình, đồng thời đề xuất một số khuyến nghị với các nhà tâm lý học nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp này.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tranh vẽ gia đình - một trong những phương pháp chẩn đoán tâm lý được sử dụng phổ biến để nghiên cứu quan hệ liên nhân cách trong gia đình. Tính phổ biến đặc biệt của nó được lý giải bởi sự tiện lợi và nhanh chóng trong sử dụng, sự yêu thích và tính vừa sức khi áp dụng đối với trẻ trước tuổi học và tiểu học, khả năng cung cấp thông tin cao và có thể tiến hành thử nghiệm lặp lại. Phương pháp này cũng giúp xóa bỏ những căng thẳng thường xảy ra trong một cuộc khảo sát tâm lý, tạo điều kiện thiết lập quan hệ tình cảm giữa nhà nghiên cứu với trẻ.

Nói về vai trò của phương pháp tranh vẽ gia đình, G. T. Homontauskas [10] đã diễn đạt một cách hình tượng rằng, phương pháp này cho phép chúng ta "nhìn thế giới qua đôi mắt trẻ em", hiểu được sự đánh giá chủ quan của trẻ về gia đình mình, đặc biệt là về vị trí của trẻ và mối quan hệ của chúng với các thành viên khác trong gia đình. Qua bức tranh, trẻ có thể thể hiện những gì chúng rất khó diễn tả bằng lời, bởi ngôn ngữ bức tranh chuyển tải ý nghĩa mô tả một cách cởi mở hơn cả.

Đã có nhiều công trình nghiên cứu có giá trị ở cả trong và ngoài nước về phương pháp tranh vẽ gia đình. Tuy nhiên, để vận dụng hiệu quả phương pháp này trong thực tiễn, trước hết đòi hỏi có những nghiên cứu lý luận cũng như kinh nghiệm ứng dụng nó, đặc biệt là nắm vững những nguyên tắc và cách thức diễn giải tranh vẽ. Trên cơ sở hệ thống hóa, phân tích, đánh giá những tài liệu khác nhau và từ thực tiễn nghiên cứu của mình, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi trình bày các tiêu chí phân tích tranh vẽ gia đình trong việc đánh giá quan hệ liên nhân cách trong gia đình của trẻ, đồng thời đề xuất một số khuyến nghị nhằm thực hiện hiệu quả phương pháp này.

2. CÁC TIÊU CHÍ PHÂN TÍCH TRANH VẼ GIA ĐÌNH

Trên phương diện tâm lý học, việc phân tích, lý giải tranh vẽ gia đình của trẻ thường được đề cập ở 3 nội dung cơ bản, đó là: (a) Cấu trúc của tranh vẽ gia đình; (b) Đặc điểm của các thành viên trong gia đình trong tranh; (c) Quá trình vẽ tranh. Mỗi nội dung được phân tích dựa trên những tiêu chí nhất định, qua đó giúp chúng ta hiểu được những ẩn ý mà trẻ phóng chiếu vào tranh vẽ về mối quan hệ liên nhân cách giữa bản thân mình với các thành viên trong gia đình.

2.1. Cấu trúc tranh vẽ gia đình

Cấu trúc của gia đình trong tranh vẽ không phải là ngẫu nhiên, mà liên quan tới những quan hệ trong gia đình thực tế, được trẻ trải nghiệm và phóng chiếu vào tranh vẽ.

2.1.1. Về cơ cấu các thành viên trong gia đình

Thực tế cho thấy, dù tiếp nhận lời hướng dẫn vẽ tranh một cách cụ thể, rõ ràng hay chung chung, trừu tượng, nhiều trẻ vẽ cơ cấu các thành viên của gia đình mình không tương ứng với gia đình hiện thực. L. Korman cho rằng, các biến dạng như vậy được thúc đẩy bởi các yếu tố tâm lý – xung đột và những đặc điểm của mối quan hệ qua lại trong gia đình [5].

Sự vắng mặt một hay một vài thành viên gia đình được giải thích bởi nhiều nguyên nhân khác nhau. Đó có thể là cảm xúc thể hiện mong muốn giảm thành viên của gia đình không được mọi người thừa nhận; thái độ tiêu cực đối với người đó, sự loại bỏ, sự khai trừ tượng trưng [5]; hoặc là sự nhận thức về vai trò bé nhỏ của người đó đối với trẻ, sự xung đột và cạnh tranh lẫn nhau [4].

Việc từ chối vẽ bản thân là đặc tính của những đứa trẻ đang trải qua cảm xúc tiêu cực, tự ti, kém giá trị, không là thành viên của gia đình. Những trẻ này thường kìm nén sáng kiến và mong muốn đạt được. Cha mẹ của chúng thường tỏ thái độ không hài lòng và phê bình chúng quá mức. Không vẽ bản thân trong bức tranh cũng có thể phản ánh mong muốn của trẻ vượt khỏi sự kiểm soát của gia đình, mong muốn tự khẳng định [5]. Khi được hỏi tại sao “bỏ quên” ai đó hoặc bản thân mình trong bức vẽ, trẻ thường đưa ra lý do nào đó mang tính tự vệ, đại loại như "Không còn chỗ để vẽ", "Cháu sợ rằng sẽ làm cho bức tranh xấu đi", "Cô ấy đang đi chơi", "Cháu thấy khó để tìm một vị trí của mình" hay thẳng thắn hơn như "Cháu không thích anh ấy", "Bố mẹ không ưa cháu"...

Bức tranh trẻ *chỉ vẽ một hay một vài thành viên nào đó* trong gia đình cho thấy tác giả nhấn mạnh ảnh hưởng to lớn của họ trong cuộc sống của mình. Nếu nhân vật này được vẽ lớn, cẩn thận, tỷ mỉ từng chi tiết, với gam màu sáng, thì đó là người quan trọng nhất và yêu quý nhất đối với trẻ, là người hiểu trẻ, thường xuyên gần gũi và làm việc cùng trẻ. Còn nếu nhân vật này nhỏ, nét vẽ sơ sài, có gam màu xám và đen, thì điều đó có thể là dấu hiệu của thái độ tiêu cực của trẻ với người được vẽ.

Trong bức tranh trẻ *chỉ vẽ bản thân*, nếu hình có kích thước lớn, mô tả tỷ mỉ từng chi tiết, trong trang phục có màu sắc sặc sỡ, thì đây là dấu hiệu của tính ái kỷ, coi mình là trung tâm của gia đình, xem nhẹ vai trò của những người xung quanh. Những bức tranh như vậy hầu hết được tìm thấy ở những trẻ thuộc “gia đình thần tượng”. Ngược lại, nếu hình được vẽ với kích thước nhỏ, nét vẽ sơ sài, gam màu tối, điều đó nhấn mạnh rằng, nó đang bị người lớn bỏ rơi. Tâm trạng này thường có ở đứa con đầu lòng, khi đứa em nhỏ vừa được sinh ra, cha mẹ chỉ chú ý chăm sóc trẻ sơ sinh, ít quan tâm đến nó [1]. Những bức tranh dạng này được bắt gặp nhiều hơn cả ở những trẻ được nuôi dạy trong các trại trẻ mồ côi hay các trường giáo dưỡng.

Trẻ có thể *thay thế bản thân hoặc một thành viên nào đó bằng một con vật không có thật trong gia đình*. Điều đó có thể là biểu hiện của phản ứng thoái lui hay gây hấn (chẳng hạn như có trẻ thay vì vẽ bản thân mình thì lại vẽ con rùa làm lười, đơn độc hoặc thay vì vẽ anh / chị em ruột nào đó thì vẽ con rắn độc ác hay con cóc xấu xí). Cũng có thể trẻ *vẽ thêm vào bức tranh một hay một vài đứa trẻ* (thường là cùng giới tính, bằng hoặc nhỏ tuổi hơn trẻ) với mong muốn bản thân mình cũng được quan tâm và đáp ứng các nhu cầu từ phía gia đình tương tự như những đứa trẻ đó nhận được từ gia đình của chúng; hoặc *vẽ thêm một vài người lớn* mà chúng yêu thích có cùng độ tuổi với cha mẹ với mong muốn thay thế vai trò của cha mẹ bởi những người khác hoặc mong muốn cha mẹ thay đổi vai trò của mình. Trẻ có thể *vẽ thêm con vật đang được nuôi trong gia đình* – phản ánh tình trạng thiếu giao tiếp của trẻ với những người trong gia đình, khiến trẻ lựa chọn vật nuôi gần gũi làm đối tượng giao tiếp. Còn nếu bên cạnh gia đình mình trẻ *vẽ thêm một “gia đình” động vật* đông đúc, có thể là biểu hiện trẻ đang khát khao có một gia đình ấm áp, sum họp. Những đứa trẻ có cảm xúc tiêu cực, cảm giác bị ruồng bỏ, trầm cảm, bất an, có nhu cầu sống trong tình yêu thương và sự che chở của người lớn thường vẽ trong bức tranh cả những đám mây giông hay trời mưa và mặt trời có màu tối hay đang bị mây che phủ [4], [10]. Ngoài ra, *sự chiếm ưu thế của các đồ nội thất* có thể là dấu hiệu thiếu sự giao tiếp cảm xúc trong gia đình [4], [5], [10]. Trong trường hợp này, trẻ di chuyển cảm xúc vào trong thế giới đồ vật, mong muốn tìm trong đó sự bình yên hay nhu cầu được sống trong sự ổn định và bền vững của tình cảm [8].

2.1.2. Về vị trí của các thành viên trong gia đình

Các nhà tâm lý học coi khoảng cách không gian giữa các thành viên trong gia đình chính là *khoảng cách tâm lý* và là một trong các chỉ số cảm xúc quan trọng trong quan hệ của trẻ với các thành viên trong gia đình, cũng như giữa các thành viên trong gia đình với nhau.

Hai thông số quan trọng trong phân tích vị trí từng thành viên và toàn bộ gia đình trong tranh vẽ là: (a) *vẽ từng thành viên trong gia đình*: gần gũi hay cách xa với một người nào đó hay cả gia đình, tách biệt với người nào đó hay với mọi người bằng một vật cản, ở một phía nào đó của tờ giấy; (b) *vẽ các thành viên trong gia đình*: thứ tự sắp xếp các thành viên; các thành viên gần gũi nhau hay cách xa, bị ngăn cách hay chia thành các nhóm; hướng nhìn của các thành viên với nhau và với người xem tranh...

Có sự khác biệt khá rõ rệt trong sự phân bố vị trí các thành viên trong gia đình giữa bức tranh gia đình “tĩnh” và “động”. Trong bức tranh gia đình “tĩnh”, các thành viên thường được phân bố theo một hàng và đối mặt với người xem; còn trong tranh “động”, các thành viên hiếm khi được sắp xếp theo hàng, mà thường thì mỗi người được vẽ đang thực hiện một công việc nào đó ở các vị trí khác nhau trong không gian tờ giấy. Như một quy luật, trẻ thường *sắp xếp người quan trọng nhất đến người kém quan trọng nhất trong gia đình theo thứ tự từ trái sang phải*. A. I. Zakharov [6] cho rằng, về mặt hình thức, đa số trẻ em đều vẽ vị trí đầu tiên là bố, thứ hai (từ trái sang phải) là mẹ, thứ ba là bản thân mình. Còn trẻ gái có nhiều khả năng gắn vị trí đầu tiên cho người mẹ, nhấn mạnh vị trí thống trị của người mẹ. Nếu anh hay chị em ruột được phân bố ở vị trí thứ

hai, điều này chỉ ra rằng tác giả cạnh tranh ảnh hưởng của cha mẹ với nó. Nếu trẻ vẽ mình ở vị trí đầu tiên, điều đó thể hiện rất có thể đây là đứa trẻ ngang ngược, tự đánh giá quá cao [4]. Trong trường hợp trẻ vẽ mình ở vị trí cuối cùng, theo J. Dileo [5], thì đó không phải là sự khiêm tốn, mà là sự thể hiện vị trí thấp nhất của nó. Ý nghĩa này rõ rệt hơn khi trẻ không phải là người ít tuổi nhất.

Vị trí của các nhân vật trong tranh được coi là biểu hiện quan điểm của đứa trẻ về quyền lực trong gia đình: quyền lực và sự ảnh hưởng của một thành viên nào đó càng lớn thì hình của họ càng ở vị trí cao; ngược lại, quyền lực và ảnh hưởng càng nhỏ thì hình của họ càng ở vị trí thấp. Quyền lực trong gia đình thường thuộc về ai đó từ những người lớn, khi vẽ người đó ở vị trí cao hơn các thành viên khác, điều đó vừa thể hiện sự phục tùng, vừa thể hiện mong muốn sự gần gũi hơn về cảm xúc với người này của trẻ. Nếu một trong những đứa trẻ được vẽ cao hơn hay thấp hơn nhiều so với những đứa trẻ khác, thì đang tồn tại sự cạnh tranh giữa chúng.

Trẻ vẽ bản thân mình gần ai nhất chứng tỏ chúng có sự gần gũi với người đó về tình cảm, tính cách hay sở thích. Sự gần gũi tình cảm của trẻ với người nào đó cũng có thể được biểu hiện trong sự tương đồng về trang phục, ngay cả khi đứa trẻ và người đó có một khoảng cách nhất định trong không gian bức tranh.

Trong tranh, nếu tác giả và ai đó trong số anh chị em ruột đứng gần hay hoạt động gần nhau, chứng tỏ họ có thiện cảm với nhau; nếu họ nắm tay nhau hay hoạt động cùng nhau thì giữa họ có một sự liên hệ tâm lý, tình cảm gần gũi. Ngược lại, nếu họ đứng xa nhau hoặc/ và bị phân cách nhau bởi các thành viên trong gia đình hay các đối tượng khác, thì có thể phỏng đoán rằng, giữa họ có mối quan hệ xung đột. Sự gần gũi với cha mẹ của một trong những đứa trẻ, còn đứa trẻ khác đứng cách xa họ cũng nhấn mạnh tình trạng cạnh tranh ảnh hưởng của người mẹ giữa chúng. Xuất hiện sự ghen ghét của tác giả với anh hay chị em ruột nếu họ được vẽ ở giữa cha và mẹ hoặc ngay sát với cha mẹ.

Sự có mặt trong bức tranh tất cả các thành viên gia đình, tay trong tay hoặc cùng tham gia vào hoạt động chung, hoặc mỗi người làm công việc của mình nhưng trong một khoảng cách gần gũi, mặt hướng vào nhau, nói về sự đoàn kết, cảm xúc hạnh phúc của một gia đình hòa thuận. Tuy nhiên, cũng cần thận trọng trong việc giải thích những trường hợp biến thể của bức tranh dạng này. Nếu các thành viên gia đình được bố trí gần nhau nhưng *trong một không gian hẹp* (trong một chiếc thuyền, một căn nhà nhỏ...), điều đó có thể khẳng định quan hệ gần gũi trong thực tế, nhưng ngược lại, cũng có thể nói về sự mong muốn và cố gắng của trẻ để hợp nhất, gắn kết gia đình (với mục đích này, trẻ tìm đến hoàn cảnh bên ngoài, bởi vì nó cảm thấy sự vô vọng của những nỗ lực trong gia đình). Nếu có *sự tiếp xúc thái quá* (các thành viên kề sát nhau, đôi khi che cả một phần cơ thể của nhau) có thể nói đến mức độ của mối quan hệ cộng sinh, thường xảy ra giữa mẹ và con. Cả hai biến thể vừa nêu có thể nói về sự biệt lập của gia đình với môi trường xung quanh. Ngược lại, nếu các thành viên trong gia đình được *phân bố rời rạc, tách rời nhau* bởi những khoảng trống lớn hay bởi những đồ vật, hoặc mỗi người làm một công việc với các hướng khác nhau thì điều đó nói về sự rời rạc trong giao tiếp, sự mất đoàn kết hay những xung đột trong gia đình [4].

Khả thú vị về mặt tâm lý, khi *một thành viên gia đình được vẽ tách biệt khỏi các thành viên còn lại*. Nếu đó là chính bản thân trẻ, dấu hiệu này nói lên sự thiếu vắng mối liên hệ mật thiết giữa trẻ với các thành viên khác trong gia đình, sự xa lánh của mọi người với nó, hoặc có thể là biểu hiện mong muốn tự lập của trẻ [4]. Nếu đó là một thành viên nào đó của gia đình, có thể giả định về một thái độ tiêu cực của trẻ với người đó, đôi khi trẻ nhìn nhận người đó như là một mối đe dọa. Trường hợp trẻ *phân bố các thành viên trong gia đình theo các nhóm*, có thể giúp chúng ta xác định được tiểu cấu trúc tâm lý, sự liên minh, liên kết trong gia đình hay đơn giản là sự đồng giới. Sự liên minh, liên kết giữa những cá nhân trong nhóm xuất phát từ sự khác biệt về mặt nhận thức, cá tính, thậm chí từ sự thù địch của tác giả đối với người thuộc nhóm kia, mong muốn có liên minh để đối trọng với người đó. Điều đó cũng có thể là biểu hiện sự khao khát của trẻ về một gia đình hòa hợp. Bức tranh dạng này cũng thường bắt gặp ở những gia đình thường xuyên xảy ra xung đột hay bố mẹ đã ly hôn, trẻ đang sống với bố hoặc mẹ, hoặc với gia đình mới của một trong hai người [5].

Một trong những tiêu chí để đánh giá thái độ, mối thiện cảm giữa các thành viên trong gia đình chính là xem xét *hướng nhìn của các nhân vật được vẽ*. Sự mô tả một thành viên gia đình trong hình trông nghiêng hay quay lưng lại với những người khác là biểu hiện của sự xung đột hay gây hấn của trẻ với thành viên đó. Sự mô tả chính mình quay lưng lại với các thành viên còn lại – đưa trẻ có quan hệ mâu thuẫn đối với gia đình hoàn toàn, có cảm giác bị các thành viên khác trong gia đình bỏ rơi [5].

2.2. Phân tích đặc điểm của các thành viên trong gia đình

Việc phân tích, lý giải đặc điểm của các thành viên được vẽ của gia đình, về cơ bản, dựa trên cơ sở lý giải tranh vẽ người của K. Mahover [2]. Những đặc tính cá nhân được phản ánh trong tranh vẽ người được bà đề cập đến theo 3 cơ sở phóng chiếu. *Thứ nhất*, khi vẽ người, dù được thực hiện một cách có ý thức hay vô thức, trẻ đều có thể sử dụng những phương tiện biểu cảm trong bối cảnh giao tiếp (như phản ứng cơ bắp, nét mặt, ánh mắt hay tư thế cơ thể và sự biểu hiện các chức năng riêng biệt của từng bộ phận cơ thể...) của các nhân vật được vẽ để chuyển tải trạng thái cảm xúc, thái độ, nguyện vọng, hình ảnh “cái tôi” của bản thân. *Thứ hai*, những cảm xúc mạnh mẽ, những xung đột ảnh hưởng đến quá trình vẽ trong những thời điểm nhất định liên quan chặt chẽ đến sự căng thẳng cảm xúc; vì vậy, sự biến dạng của toàn bộ hay một số bộ phận nào đó của cơ thể nhân vật được vẽ báo hiệu các vấn đề cảm xúc có liên quan với chúng. *Thứ ba*, nội dung tâm lý có thể được thể hiện trong bức vẽ dưới sự trợ giúp của các biểu tượng, ký hiệu.

V. X. Mukhina cũng nhấn mạnh rằng, “các phương tiện biểu cảm của bức vẽ trẻ em đủ để chuyển tải thái độ của trẻ với đối tượng được mô tả”, và rằng, “trẻ em của các nền văn hóa khác nhau đều có thể tái tạo thái độ này trong tranh vẽ” [9].

Tuy nhiên, theo chúng tôi, có sự khác biệt nhất định trong việc lý giải tranh vẽ gia đình và tranh vẽ người, ở chỗ, thái độ của tác giả khi mô tả một người khác với thái độ khi mô tả gia đình. Trong trường hợp vẽ người, đó là sự đồng nhất cảm xúc của tác giả với nhân vật. Khi đó, các bộ phận của cơ thể nhân vật cần được mô tả đầy đủ, chi tiết và ít

nhieu theo các quy chuẩn hội họa nhất định. Trong trường hợp vẽ gia đình thì đó là sự đồng nhất cảm xúc của tác giả chỉ với một trong số các nhân vật được vẽ. Sự mô tả đồ họa những thành viên của gia đình ở đây không chỉ phản ánh sự khác biệt đáng kể về ngoại hình, mà quan trọng hơn, tính khác biệt được tạo ra bởi các yếu tố tâm lý, cảm xúc, bởi mỗi tác động tương hỗ giữa các nhân vật. Vì vậy, trong bức tranh gia đình, thông qua việc xem xét kích thước hình thể, đặc tính của nét vẽ, màu sắc bức tranh, tư thế và hành động của các thành viên... chúng ta có thể nắm bắt được quan hệ thứ bậc trong gia đình, vai trò và chức năng của từng thành viên trong gia đình, mối quan hệ giao tiếp bên trong gia đình, hoàn cảnh xung đột, tính gây hấn hay sự bất an của đứa trẻ trong quan hệ với các thành viên khác...

2.2.1. Sự mô tả hình thể

Các nhà tâm lý học cho rằng, quan hệ thứ bậc chuyển vào bức vẽ của trẻ không chỉ theo tầm vóc hiện thực của cơ thể, mà chủ yếu phụ thuộc vào cảm nhận của trẻ về uy tín và địa vị trong gia đình của người được vẽ, tình cảm của nó với người đó. Đối với đứa trẻ, kích thước của hình thể là phương tiện thể hiện sức mạnh, ưu thế, giá trị và sự chi phối. Theo đó, *người được vẽ có tầm vóc to cao hơn tất cả mọi người là người có vai trò to lớn hoặc uy tín nhất trong gia đình*. Nếu trẻ mô tả bản thân lớn nhất, điều đó biểu thị ý thức của trẻ về giá trị và tầm quan trọng của mình, sự khẳng định vai trò trung tâm của nó trong gia đình; đôi khi đó cũng là sự thể hiện cơ chế tự vệ của kẻ nhút nhát mong muốn mình có quyền uy. Nếu đứa trẻ vẽ mình lớn ngang bằng với bố mẹ, điều đó có thể là biểu hiện của sự ganh tỵ tình yêu thương với bố hoặc mẹ (người khác giới với trẻ) mà họ đã nhận được từ người kia (người cùng giới với trẻ). Nếu cha hay mẹ được vẽ lớn nhất thì đó là sự khẳng định vai trò to lớn, đích thực của họ trong gia đình. Sự mô tả hình thể nào đó chiếm gần hết chiều cao của tờ giấy là biểu hiện sự bốc đồng, tự tin, xu hướng chi phối gia đình của người được vẽ. Ngược lại, với người được mô tả nhỏ nhất, nếu là chính bản thân tác giả thì đó là dấu hiệu của cảm giác tự ti, bất an, sự vô nghĩa trong con mắt của bố mẹ, cảm giác bị bố mẹ bỏ rơi, mong muốn được bảo hộ; nếu là bố hoặc mẹ thì vai trò của bố hoặc mẹ quá nhỏ bé trong gia đình hay đối với đứa trẻ. Nếu anh hay chị em được mô tả lớn nhất hoặc bé nhất thì đó đều là dấu hiệu của sự cạnh tranh giữa tác giả với người này [4], [5], [10].

A. L. Venger [4] nhấn mạnh rằng, sự bất cân, sơ sài khi mô tả tất cả hoặc đa số các thành viên gia đình là biểu hiện của một gia đình thiếu gắn bó, thường xảy ra xung đột; khi mô tả một thành viên nhất định thì đó là quan hệ tiêu cực, thậm chí xung đột hay gây hấn của trẻ với thành viên này; khi mô tả bản thân thì đó là cảm giác về ý nghĩa bé nhỏ của mình trong gia đình, và đứa trẻ đang bị cha mẹ bỏ rơi.

Những vết tẩy xóa, sửa chữa với áp lực mạnh, khác thường khi mô tả tất cả hoặc đa số các thành viên là dấu hiệu của bầu không khí tâm lý căng thẳng trong gia đình. Những dấu hiệu này xuất hiện khi mô tả thành viên nào đó thì rất có thể đây là quan hệ nặng nề, xung đột hay mâu thuẫn của trẻ với người đó. Trong trường hợp này, trẻ cố gắng hạ thấp uy tín của người đó, thậm chí mong muốn người đó biến mất. Còn những dấu hiệu

trên xuất hiện khi mô tả bản thân, đó là cảm nhận của trẻ về cảm xúc tiêu cực trong gia đình đối với mình.

2.2.2. Phạm vi bức vẽ

Bức vẽ rộng, các thành viên được mô tả một cách cầu thả, thô kệch, không cân đối, không đứng theo hàng, dáng điệu hung hăng... rất có thể là sản phẩm của đứa trẻ quá hiếu động, không kiềm chế được bản thân, thường có hành vi gây hấn, thậm chí có thể đang bị tổn thương não. Phạm vi bức vẽ hẹp, các nhân vật được mô tả quá nhỏ bé, dáng điệu khiêm nhường, với những nét vẽ dè dặt, rất có thể là sản phẩm của đứa trẻ thường hay dồn nén cảm xúc, trầm cảm, tự ti.

2.2.3. Đặc tính nét vẽ, màu sắc

M. M. Koltsova [7] cho rằng, đối tượng mang đến những cảm xúc tích cực thì được trẻ vẽ một cách tỉ mỉ, chi tiết các bộ phận cơ thể. Trong trường hợp này, sự vận động của bàn tay trở nên uyển chuyển, nét vẽ điềm tĩnh, tròn trịa, màu sắc được lựa chọn với tông màu sáng. Ngược lại, thái độ tiêu cực thể hiện bằng hình ảnh sơ sài, thiếu chi tiết, bởi những cử động mạnh của bàn tay tạo ra nét vẽ đậm, gay gắt, với gam màu tối. A. I. Zakharov [6] vạch rõ rằng, tính nổi trội của những gam màu xám và đen trong tranh nhấn mạnh sự thiếu vui tươi, trạng thái tinh thần trầm uất, những nỗi sợ hãi mà đứa trẻ không thể vượt qua. Ngược lại, màu sắc tươi sáng, hài hòa cho thấy một sức sống mạnh mẽ và lạc quan của tác giả. Những nét vẽ rộng, hình ảnh quy mô, không có dấu hiệu của những phác thảo sơ bộ và không có sự thay đổi so với những nét vẽ đầu tiên, nói về sự tự tin và kiên quyết. Sự kích động thái quá có thể được thể hiện trong sự bất ổn định, chỗ đậm chỗ mờ nhạt của hình vẽ, hoặc với một số lượng lớn các đường chồng chéo, khác biệt.

Ngoài ra, việc xem xét sắc thái biểu cảm của nét mặt, ánh mắt, nụ cười, hình dạng vóc dáng của cơ thể, tư thế hành động, những tình huống sử dụng công cụ trong giao tiếp và sinh hoạt hay công cụ gây hấn... của các nhân vật trong tranh cũng là những tiêu chí quan trọng để đánh giá thái độ hài lòng hay không hài lòng, sự hòa thuận hay xung đột, trạng thái bình an hay bất an, sự điềm tĩnh hay gây hấn... trong các mối quan hệ bên trong gia đình.

2.3. Phân tích quá trình vẽ

Về *trình tự vẽ các thành viên trong gia đình*, A. L. Venger [4] và một số tác giả khác cho rằng, trẻ em thường bắt đầu vẽ người có vai trò quan trọng và uy tín nhất trong số các thành viên gia đình. Tuy nhiên, qua nghiên cứu tài liệu, chúng tôi chưa tìm thấy những thông kê đầy đủ về tần số sự lặp lại của quy luật này. Còn V. X. Mukhina [9] thì cho rằng, không hiếm đứa trẻ biểu hiện tình yêu của mình đối với người thường làm nó sợ hãi nhưng kính trọng bằng việc vẽ người đó trước tiên. Về *trình tự vẽ các bộ phận cơ thể*, theo chúng tôi, thông số này trở nên quan trọng trong tranh vẽ người hơn là trong tranh vẽ gia đình, vì vậy nó ít được đề cập đến trong phân tích tranh vẽ gia đình. *Sự tẩy xóa, hay ngược lại, vẽ đi vẽ lại một đối tượng hay chi tiết nào đó, sự ngập ngừng, ý kiến tự phát...* được giải thích như là những phản ứng tâm lý có liên quan tới những

cảm xúc quan trọng, những xung đột tâm lý (như yêu thương, hờn giận, mến mộ, ganh tỵ, gây hấn...) đã được hình thành, tích tụ trong đời sống thực của trẻ, và hoạt động vẽ tranh như là cơ hội để trẻ bộc lộ, phóng chiếu những cảm xúc này vào hình vẽ. Cách tiếp cận này dựa trên cơ sở về sự ảnh hưởng của những cảm xúc mạnh mẽ đối với các quá trình tâm lý.

Trên đây, chúng tôi đã trình bày những tiêu chí cơ bản đối với việc diễn giải tranh vẽ gia đình của trẻ. Với những ưu điểm nổi bật, phương pháp này đã và đang được coi là một trong những công cụ thuận tiện, phổ biến nhất trong việc chẩn đoán mối quan hệ liên nhân cách của trẻ trong gia đình. Tuy nhiên, chúng ta cần lưu ý là, việc thực hiện phương pháp này chủ yếu dựa trên cơ sở những kinh nghiệm chẩn đoán lâm sàng hơn là các nghiên cứu thực nghiệm, các căn cứ lý thuyết đã có, bởi vì:

Thứ nhất, để tránh gây áp lực tâm lý, phương pháp này không bắt buộc trẻ phải cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân. Việc phân tích yếu tố tâm lý chủ yếu dựa vào ý nghĩa phóng chiếu, nên kết quả đạt được chỉ được xem như những chẩn đoán hay giả thuyết ban đầu về nhận thức, tình cảm, thái độ của trẻ đối với các thành viên trong gia đình, chúng cần tiếp tục được kiểm tra, điều chỉnh bởi chính sự lặp lại của phương pháp này cũng như sự hỗ trợ của các phương pháp nghiên cứu khác.

Thứ hai, thực tế cho thấy, khi sử dụng trắc nghiệm vẽ tranh gia đình, các nhà tâm lý học chủ yếu hướng vào các trường hợp cụ thể, riêng biệt và hiếm khi có thực nghiệm lặp lại. Vì vậy, việc diễn giải của các tác giả về ý nghĩa của bức tranh không tránh khỏi sự rời rạc, đôi khi thiếu luận cứ vững chắc và giữa họ vẫn còn tồn tại những khác biệt. Xin đơn cử một trong các ví dụ: dấu hiệu tẩy xóa trong tranh được các tác giả lý giải bởi những ý nghĩa rất khác nhau - đó là sự mâu thuẫn; sự xung đột hay bốc đồng; cảm giác bất an; sự phản kháng; những khuyết tật thị giác [3]. Những khác biệt tương tự như trên có thể chấp nhận được, bởi lẽ cùng một dấu hiệu được phản ánh trong tranh nhưng lại được thể hiện bởi các chủ thể với những đặc điểm cá nhân rất khác nhau, trong những hoàn cảnh, tình huống, thời điểm rất khác nhau, nên chúng không thể mang nội dung tâm lý như nhau. Tuy nhiên, điều đó cũng nhắc nhở chúng ta, một mặt, cần hết sức thận trọng khi phân tích những dấu hiệu bất thường trong tranh; mặt khác, kết quả phân tích một đối tượng nào đó dù có hợp lý và sâu sắc đến mấy cũng không thể áp dụng rập khuôn cho mọi đối tượng, mọi thời điểm.

Tranh vẽ gia đình được xem là “hình ảnh thế giới” hết sức sinh động của trẻ trong thời kỳ nhân cách của chúng còn chưa được định hình. Việc “xem” tranh để hiểu được thế giới nội tâm của trẻ là công việc không hề dễ dàng, nhất là trong điều kiện còn thiếu những luận chứng diễn giải đầy đủ. Chính vì vậy, việc tiến hành thực nghiệm một cách tỉ mỉ, trên cơ sở lựa chọn những nguyên tắc, cách thức diễn giải khoa học, sát với thực tiễn là một yêu cầu tối cần thiết đối với nhà nghiên cứu.

3. KHUYẾN NGHỊ

Để sử dụng phương pháp tranh vẽ gia đình của trẻ một cách hiệu quả, chúng tôi đề xuất một số khuyến nghị sau đây:

- a. Mặc dù vẽ là hoạt động ưa thích của trẻ giai đoạn trước tuổi học và học sinh tiểu học, nhưng không phải lúc nào trẻ cũng sẵn sàng thực hiện hoạt động này, nhất là khi hoạt động đó lại diễn ra trong hoàn cảnh thực nghiệm, dễ khiến các em ngại ngùng, bối rối, thậm chí căng thẳng. Để khắc phục tình trạng trên, trắc nghiệm vẽ tranh cần được tiến hành như đối với việc tổ chức một loại hình hoạt động vui chơi, giải trí đầy hứng thú đối với trẻ. Điều kiện đó không chỉ kích thích trẻ hoạt động một cách tự giác, mà những đặc điểm tâm lý, cảm xúc của trẻ cũng được bộc lộ, phóng chiếu vào tranh vẽ một cách tự nhiên, trung thực nhất. Lúc này, nhà nghiên cứu cùng các cộng sự của mình (thường bao gồm các giáo viên trực tiếp giảng dạy và giáo dục trẻ) tham gia như những người quan sát, giám sát cuộc chơi.
- b. Tùy độ tuổi của trẻ mà có thể nêu ra đề nghị vẽ bức tranh gia đình “tĩnh” hay “động”. (Khi đưa ra đề nghị “Hãy vẽ gia đình mình” thì trẻ thường vẽ bức tranh “tĩnh”. Còn nếu lời đề nghị đó là “Hãy vẽ gia đình mình, mỗi người đang làm việc gì đó” thì trẻ thường vẽ bức tranh “động”). Cấu trúc bức tranh “tĩnh” đơn giản, phù hợp hơn đối với khả năng của trẻ trước tuổi học. Còn với học sinh tiểu học, trẻ dễ dàng vẽ một bức tranh “động”, giúp nhà nghiên cứu có được thông tin phong phú về sự tác động lẫn nhau của các thành viên trong gia đình. Để trẻ thể hiện tính chủ thể của mình trong bức tranh, trước và trong khi vẽ, người quan sát cần tránh sự định hướng hay tư vấn cho trẻ một cách cụ thể về thành phần gia đình được vẽ, sự phân bố các thành viên, việc sử dụng màu sắc...
- c. Trẻ được sử dụng các công cụ thống nhất như nhau: giấy vẽ cùng loại (thường là giấy A4), những cây bút chì nhiều màu có độ dài tối đa, hòn tẩy.
- d. Trong quá trình vẽ, nhà nghiên cứu và các cộng sự của mình, mỗi người được phân công theo dõi và hướng dẫn một nhóm trẻ, sử dụng văn bản quan sát (đã được chuẩn bị sẵn) để ghi lại các điều kiện, các dấu hiệu và tình huống quan trọng trong quá trình vẽ của mỗi trẻ, như: điều kiện ánh sáng, nhiệt độ, phong cách sử dụng công cụ, lời nói mô tả hay phát ngôn bột phát, những biểu hiện cảm xúc trong khi vẽ, sự tạm dừng, tẩy xóa hay trau chuốt quá nhiều khi vẽ thành viên nào đó...
- e. Đối với những dấu hiệu bất thường được phát hiện trong và sau khi vẽ, người quan sát cần khéo léo gợi ý để trẻ thổ lộ những cảm xúc thực của mình. Đây là thông số quan trọng không thể bỏ qua khi phân tích quá trình vẽ.
- f. Để trẻ thể hiện một cách tự nhiên cảm xúc của mình, cần đề phòng tình trạng trẻ bắt chước bức vẽ của trẻ khác hay “lây lan” cảm xúc lẫn nhau.
- g. Quá trình vẽ diễn ra trong thời gian khoảng 25 phút. Khi kết thúc công việc, người quan sát đề nghị các em xác định tên thành viên gia đình bên cạnh mỗi nhân vật được vẽ, đồng thời chú thích về hoạt động của toàn thể gia đình, về công việc và hành động của từng thành viên ở trang sau của tờ giấy.
- h. Kết hợp các phương pháp nghiên cứu khác như phương pháp điều tra bằng ankét; phương pháp nghiên cứu hồ sơ gia đình, phương pháp phỏng vấn sâu (chủ yếu

dành cho những phụ huynh, giáo viên trực tiếp giảng dạy và giáo dục những trẻ có các dấu hiệu khác thường trong tranh) về các vấn đề liên quan

i. Việc phân tích tranh vẽ tiến hành theo hai bước:

Bước thứ nhất, dựa vào các tiêu chí điển giải tranh vẽ, tiến hành phân loại tranh. Trước hết cần phân ra 2 nhóm: nhóm thứ nhất bao gồm những bức tranh có các dấu hiệu phản ánh mối quan hệ tích cực, thuận lợi giữa trẻ và các thành viên gia đình; nhóm thứ hai bao gồm những bức tranh có các dấu hiệu phản ánh những mối quan hệ tiêu cực, không thuận lợi. Sau đó, tùy thuộc vào nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, mỗi nhóm tranh lại được tiếp tục phân chia thành các loại, tương ứng với các nội dung cần phân tích.

Thực tế cho thấy, mục đích của phương pháp tranh vẽ gia đình nhằm chẩn đoán quan hệ liên nhân cách, đặc biệt là phát hiện những rối nhiễu tâm lý của trẻ trong quan hệ gia đình (như tự ty, trầm cảm, bất an, hiếu động, gây hấn, xung đột...), làm cơ sở cho việc đề ra các biện pháp giúp đỡ, điều chỉnh tâm lý và quan hệ của trẻ trong gia đình. Do đó, việc phân loại, phân tích cũng chủ yếu tập trung vào những bức tranh có những dấu hiệu bất thường, phản ánh những “vấn đề” về mặt tâm lý, những mối quan hệ tiêu cực, không thuận lợi của trẻ với các thành viên trong gia đình.

Sự phân loại này cho phép nhà nghiên cứu có thể khảo sát nhiều trẻ cũng như đi sâu khảo sát từng trẻ, có thể tiến hành nghiên cứu cơ bản cũng như nghiên cứu chuyên sâu về đối tượng.

Bước thứ hai, tiến hành phân tích tranh, dựa trên các cơ sở khác nhau như: tiêu chí điển giải tranh vẽ, những dữ liệu thu được qua quan sát quá trình vẽ, những thông tin nhận được từ các cuộc phỏng vấn trong và sau quá trình vẽ, từ việc nghiên cứu hồ sơ gia đình và điều tra bằng ankét... Kết quả phân tích tranh vẽ là xây dựng được “chân dung tâm lý”, phản ánh quan hệ liên nhân cách của trẻ với các thành viên trong gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Thu Hương (2010). Tranh vẽ gia đình – nhìn từ góc độ của khoa học tâm lý. *Tạp chí Tâm lý học*, số 4, tr. 27–34.
- [2] Machover K. (1949). *Personality projection in the drawing of the human figure*. Springfield, III, - 181 p.
- [3] Reynolds C. R. (1978). A quick-scoring guide to the interpretation of children's kinetic family drawings. // *Psychol. in the Schools*, V. 15. № 4. P. 489-492.
- [4] Венгер А. Л. (2007). *Психологические рисуночные тесты: Иллюстрированное руководство*. М., ВЛАДОС-Пресс, С. 116–141.
- [5] Дилео Дж. (2009). *Детский рисунок: диагностика и интерпретация*. // Пер. с англ. Е. Фатюшиной. М., Апрель Пресс, Психотерапия, С. 131-146.
- [6] Захаров А. (2000). И. *Происхождение детских неврозов и психотерапия*. М., ЭКСМО-Пресс, С. 192-264.
- [7] Кольцова М. М. (1980). *Развитие сигнальных систем действительности у детей*. Л., С. 53-55.

- [8] Лосева В. К. (1995). *Рисуем семью: Диагностика семейных отношений*. М., А.П.О., С. 34-35.
- [9] Мухина В. С. (1981). *Изобразительная деятельность ребенка как форма усвоения социального опыта*. М., С. 205-208.
- [10] Хоментаскас Г. Т. (1986). *Использование детского рисунка для исследования внутрисемейных отношений*. Вопросы психологии, № 1, С. 165-171.

Title: ANALYSIS OF FAMILY DRAWINGS – A METHOD OF DIAGNOSING INTERPERSONAL RELATIONSHIPS IN THE FAMILY OF CHILDREN

Abstract: This paper presents criteria used for interpreting children's drawings about their family as a means of diagnosing family relationships, and then provides some suggestions to improve the effectiveness of the usage of this method.

ThS. LÊ VĂN KHUYẾN

Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế.